**MA TRẬN ĐỂ MÔN TIẾNG VIỆT 4 CUỐI KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mạch kiến thức,** **kĩ năng** | **Số câu và số điểm** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Tổng** |
| **TN**  | **TL**  | **TN**  | **TL**  | **TN**  | **TL**  | **TN** | **TL** |
| Đọc hiểu văn bản | Số câu | 4 |   |  | 2  |  |  1 | 4 | 2 |
| Câu số | 1, 2, 3, 4 |   |  |  5, 6 |  |  7 |   |   |
| Số điểm | 2đ |   |  |  2đ |  |  1đ | 2đ | 3đ |
| Kiến thức TV | Số câu | 2 |  |   | 1 |   | 1 | 3 | 1 |
| Câu số | 9, 10 |  |   | 11 |   | 8 |   |   |
| Số điểm | 1đ |  |   | 1đ |   | 1đ | 1đ | 2đ |
| **Tổng** | Số câu | 6 |  |  | 3 |  | 2 | 6 | **5** |
| Số điểm | 3đ |  |  | 3đ |  | 2đ | **3đ** | **5đ** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Họ và tên: ………………........****Lớp : ……………….****Trường: TH Trương Hoành** **Số BD : ………. Phòng :…….** | **KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI KỲ I****Năm học : 2023 -2024****Môn : Tiếng Việt 4****Ngày kiểm tra : ……………..** | **GT 1 ký** | **MẬT MÃ** |
| **GT 2 ký** | **STT** |

………………………………………………………………………………………….

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Điểm | Nhận xét:...................................................................................................................................................................................  | Chữ ký giám khảo  | MẬT MÃ |
| STT |

**I. Kiểm tra đọc (10đ):**

**1. Kiểm tra đọc thành tiếng (2đ)**

**2. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức tiếng Việt (8đ)**

**TẤM LÒNG THẦM LẶNG**

Ngày nọ, bố tôi lái xe đưa ông chủ đi tham dự một buổi họp quan trọng tại một thành phố khác. Trong lúc nghỉ ở giữa đường, mấy cậu bé đang chơi quanh đấy hiếu kì kéo đến vây quanh, ngắm nghía và sờ mó chiếc xe sang trọng. Thấy một cậu bé trong nhóm đi cà nhắc vì bị tật ở chân, ông chủ liền bước ra khỏi xe, đến chỗ cậu bé và hỏi:

- Cháu có muốn đôi chân được lành lặn bình thường không?

- Chắc chắn là muốn ạ! Nhưng sao ông lại hỏi cháu như thế? - Cậu bé ngạc nhiên trước sự quan tâm của người xa lạ.

Chiều hôm đó, theo lời dặn của ông chủ, bố tôi đã đến gặp gia đình cậu bé có đôi chân tật nguyền ấy.

- Chào chị! – Bố tôi lên tiếng trước. - Chị có phải là mẹ cháu Giêm-mi không? Tôi đến đây để xin phép chị cho chúng tôi đưa Giêm-mi đi phẫu thuật để đôi chân cháu trở lại bình thường.

- Thế điều kiện của ông là gì? Đời này chẳng có ai có gì cho không cả. - Mẹ Giêm-mi nghi ngờ nói.

Trong gần một tiếng đồng hồ sau đó, bố tôi kiên nhẫn giải thích mọi chuyện và trả lời mọi câu hỏi của hai vợ chồng. Cuối cùng, hai người đồng ý cho Giêm-mi phẫu thuật.

Kết quả cuối cùng hết sức tốt đẹp. Đôi chân Giêm-mi đã khoẻ mạnh và lành lặn trở lại. Giêm-mi kể cho bố tôi nghe ước mơ được trở thành doanh nhân thành công và sẽ giúp đỡ những người có hoàn cảnh không may mắn như cậu.

Về sau, cậu bé Giêm-mi may mắn ấy trở thành một nhà kinh doanh rất thành đạt như ước mơ của mình. Đến tận khi qua đời, theo tôi biết, Giêm-mi vẫn không biết ai là người đã giúp đỡ ông chữa bệnh hồi đó... Nhiều năm trôi qua, tôi luôn ghi nhớ lời ông chủ đã nói với bố tôi: "Cho đi mà không cần phải nhận lại sẽ là niềm vui lâu dài".

(Bích Thuỷ)

 *Dựa vào nội dung bài đọc, em chọn câu trả lời đúng khoanh tròn và hoàn thành các bài tập sau:*

**Câu 1. Cậu bé trong câu chuyện gặp điều không may gì? (M1) (0.5 điểm)**

A. Bị tật ở chân B. Bị ốm nặng

C. Bị khiếm thị D. Bị khiếm thính

**Câu 2. Ông chủ đã giúp đỡ cậu bé như thế nào? (M1) (0.5 điểm)**

A. Nhận cậu bé về làm con nuôi rồi chữa bệnh và cho cậu ăn học đàng hoàng

B. Đến nhà và đích thân chữa bệnh cho cậu bé.

C. Cho người lái xe riêng đến thuyết phục cha mẹ cậu để ông được trả tiền chữa bệnh cho cậu bé.

D. Cho một số tiền lớn để cậu bé có vốn làm ăn buôn bán

**Câu 3. Cậu bé được ông chủ giúp đỡ đã trở thành một người như thế nào? (M1) (0.5 điểm)**

A. Trở thành một bác sĩ phẫu thuật vô cùng tài năng.

B. Trở thành một doanh nhân thành đạt và biết giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn như mình.

C. Trở thành một nhà hảo tâm chuyên giúp đỡ những người gặp khó khăn trong cuộc sống.

D. Trở thành con nuôi của ông chủ và biết giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn như mình.

**Câu 4. Ông chủ đã nói với người lái xe câu nói nào khiến nhân vật tôi phải ghi nhớ? (M1) (0.5 điểm)**

A. Cho đi mà không cần phải nhận lại sẽ là niềm vui lâu dài.

B. Cho đi nghĩa là còn lại mãi.

C. Làm ơn không mong báo đáp.

D. Cho đi một đóa hoa trên tay vẫn còn thoảng hương thơm.

**Câu 5. Vì sao ông chủ lại bảo người lái xe của mình làm việc đó? (M2) (1 điểm)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 6. Nêu suy nghĩ của em về câu nói của ông chủ: “Cho đi mà không cần phải nhận lại sẽ là niềm vui lâu dài”. (M2) (1 điểm)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 7. Em có nhận xét gì về nhân vật ông chủ? (M3) (1 điểm)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 8. a/ Tìm và ghi ra những từ không phải là tính từ trong mỗi nhóm từ sau: (M3) (0.5 điểm)**

- Tốt, xấu, khen, ngoan, hiền, thông minh, thẳng thắn.

…………………………………………………………………………………………

- Đỏ tươi, xanh thẳm, vàng óng, trắng muốt, tính nết, tím biếc.

…………………………………………………………………………………………

**b/ Chọn một trong các tính từ sau và đặt câu: đỏ tươi, xanh thẳm, tím biếc. (0,5 điểm)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 9. Gạch dưới các động từ có trong đoạn văn sau: (M1) (0,5 điểm)**

Sau mấy lần ngã chỏng vó nằm trên nền đất đỏ lầy lội vì đường quá dốc và trơn, chúng tôi cũng đến được làng của các em. Đấy là những bản làng hẻo lánh, các hộ gia đình sống thành từng cụm.

**Câu 10. Nối lời giải nghĩa ở cột B phù hợp với mỗi từ ở cột A (M1) (0,5 điểm)**



**Câu 11. Sử dụng biện pháp nhân hóa để viết lại câu dưới đây (M2) (1 điểm)**

“Đàn kiến tha mồi về tổ.”

**II. Kiểm tra viết (10 đ)**

Đề: Hãy tả một con vật nuôi mà em yêu thích. (10 điểm)

**ĐÁP ÁN ĐỀ KT CUỐI HỌC KÌ 1 TIẾNG VIỆT 4**

**I. Đọc thành tiếng: (2 điểm)**

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng, tốc độ đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm: **0.5 điểm**

- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa; đọc đúng các tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng) : **0.5 điểm**

-Trả lời đúng câu hỏi: **1 điểm**

**II. Đọc hiểu (8 điểm)**

**1. (0.5 điểm) A.**Bị tật ở chân

**2. (0.5 điểm) C.**Cho người lái xe riêng đến thuyết phục cha mẹ cậu để ông được chả tiền chữa bệnh cho cậu bé.

**3. (0.5 điểm) B.**Vì ông không muốn gia đình người được giúp đỡ biết mình là ai.

**4. (0.5 điểm) B.**Trở thành một doanh nhân thành đạt và biết giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn như mình.

**5. (0.5 điểm) A.**Cho đi mà không cần phải nhận lại sẽ là niềm vui lâu dài.

**6. (1 điểm)**Hãy giúp đỡ người khác một cách chân thành mà không cần đòi hỏi sự báo đáp. Cho đi mà không cần phải nhận lại sẽ là niềm vui lâu dài

**7. (1.5 điểm)**

a. Những từ không phải là tính từ trong mỗi nhóm đó là:

A. Tốt, xấu, **khen**, ngoan, hiền, thông minh, thẳng thắn. (0.25 điểm)

B. Đỏ tươi, xanh thẳm, vàng óng, trắng muốt, **tính nết**, tím biếc. (0.25 điểm)

*b. HS đặt được 1 câu đúng yêu cầu được 1 điểm.*

Ví dụ- Lá cờ Tổ quốc màu **đỏ tươi**tung bay trên nền trời xanh thẳm.

- Những ngày còn nhỏ, chúng tôi thường ngẩng đầu lên ngắm nhìn bầu trời **xanh thẳm**.

- Những bông hoa màu **tím biếc**luôn gợi cho tôi nhung nhớ về hình ảnh quê nhà.

**8. (1 điểm)**

Sau mấy lần **ngã**chỏng vó **nằm**trên nền đất đỏ lầy lội vì đường quá dốc và trơn, chúng tôi cũng **đến**được làng của các em. Đấy là những bản làng hẻo lánh, các hộ gia đình **sống**thành từng cụm.

*- Mỗi ý đúng được 0.2 điểm*

**Câu 9. Nối lời giải nghĩa ở cột B phù hợp với mỗi từ ở cột A (1 điểm)**

****

**Câu 10. Sử dụng biện pháp nhân hóa để viết lại câu dưới đây. (1 điểm)***“Đàn kiến tha mồi về tổ.”*

- Đàn kiến gọi nhau tha mồi về tổ.